TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày: 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phương**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Vừ A Sinh**
2. Bà: **Bùi Thị Việt Hà**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1978, nơi sinh: huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản XM, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Lường Văn H, (đã chết) và mẹ đẻ Quàng Thị N, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có 06 chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có vợ là Tòng Thị S, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và có 02 người con chung, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: 01 tiền án, năm 2021 bị cáo bị xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 09/2021/HSST, ngày 16/11/2021 của TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, ngày 13/7/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị kết án; chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Lường Ngọc S;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989, nơi sinh: huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Nl, xã Bl, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 11/12; Bố đẻ: Lường Văn Ơ, sinh năm 1960 và mẹ đẻ Lường Thị x, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có vợ là Tòng Thị T, sinh năm 1994 và có 02 người con chung, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bào chữa cho bị cáo Lường Ngọc S: Bà Nguyễn Thị Kim N – là Luật sư thực hiện sự trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Lường Văn H, Lường Ngọc S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/3/2023 Lường Văn H đi tìm mua ma tuý sử dụng, đến đoạn đường thuộc bản XM, xã BL, Lường Văn H gặp, trao đổi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, Lường Văn H về nhà lấy 01 gói Heroine ra cấu lấy một ít sử dụng bằng hình thức đốt hít, số Heroine còn lại Lường Văn H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Đến 09 giờ cùng ngày có Lường Ngọc S, sinh năm 1989, trú tại bản Nà Lấu, xã Búng Lao sang nhà Lường Văn H nói chuyện và đưa cho Lường Văn H 14 viên Methamphetamine được gói trong túi nilon màu xanh, một mặt màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say", bảo Lường Văn H cất giữ hộ để khi nào xuống Hà Nội làm thuê thì sang lấy ma tuý đi sử dụng. Lường Văn H nhất trí cầm 14 viên Methamphetamine cất giấu dưới đệm giường ngủ Lường Văn H đang nằm. Sau đó Lường Ngọc S đi về nhà. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày tổ công tác Công an xã Búng Lao vào nhà Lường Văn H kiểm tra, yêu cầu Lường Văn H có ma tuý giao nộp, Lường Văn H đã tự giác lấy tại túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 02 gói Heroine có khối lượng 0,98 gam được gói bằng các mảnh nilon màu hồng và 14 viên Methamphetamine có khối lượng 1,53 gam cất giấu dưới đệm giường ngủ giao nộp cho tổ công tác.

Cùng ngày Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người, Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lường Ngọc S. Lường Ngọc S khai nhận khoảng 19 giờ ngày 19/3/2023, Lường Ngọc S đi xe khách từ tỉnh Hưng Yên về nhà, đến khoảng 05 giờ ngày 20/3/2023 Lường Ngọc S xuống xe tại khu vực bản C, xã BL, huyện Mường Ảng. Cùng xuống xe có một người đàn ông dân tộc Khơ Mú, Lường Ngọc S không biết tên, địa chỉ cụ thể giới thiệu tại xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông. Qua trao đổi, người đàn ông dân tộc Khơ Mú hỏi Lường Ngọc S có sử dụng ma tuý không, Lường Ngọc S bảo có. Người đàn ông dân tộc Khơ Mú lấy trong người ra 01 túi nilon màu xanh, một mặt màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say" bên trong có 14 viên Methamphetamine đưa cho Lường Ngọc S. Lường Ngọc S cầm cất giấu tại túi quần bên phải đang mặc đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 22/3/2023, sợ bố, mẹ và vợ biết Lường Ngọc S sử dụng ma tuý, Lường Ngọc S cầm 14 viên Methamphetamine sang nhà Lường Văn H, thấy Lường Văn H đang nằm ngủ trên giường, Lường Ngọc S gọi Lường Văn H dậy bảo Lường Văn H cất giữ hộ, Lường Văn H đồng ý và Lường Ngọc S đưa cho Lường Văn H 01 túi nilon màu xanh, một mặt màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say" bên trong có 14 viên Methamphetamine để Lường Văn H cất giữ hộ, khi

nào Lường Ngọc S xuống Hà Nội làm thuê sẽ sang nhà Lường Văn H lấy mang đi để sử dụng.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 23/3/2023 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 534/GĐ-PC09, ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn H gồm: 0,98 gam chất bột màu trắng; 1,53 gam các viên nén màu hồng.

- 02 mẫu chất bột màu trắng được ký hiệu GĐ1, GĐ2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn H gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-MA ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử: Bị cáo Lường Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS; Bị cáo Lường Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lường Văn H và Lường Ngọc S. Đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố các bị cáo Lường Văn H, Lường Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lường Ngọc S từ 01 năm 08 tháng đến 01 năm 10 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy 0,85 gam Heroine, 1,32 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh một mặt túi có màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say".

*** Án phí**:

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Gia đình bị cáo Lường Ngọc S là hộ nghèo, hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo Lường Ngọc S.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Ngọc S nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lường Ngọc S thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng cũng như bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo Lường Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn H và Lường Ngọc S đã khai và công nhận: Hồi 17 giờ 50 phút, ngày 22/3/2023, tại bản XM, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lường Văn H bị bắt vì đang tàng trữ trái phép 0,98 gam Heroine, nhằm mục đích để bản thân sử dụng, ngoài ra còn cất giấu hộ Lường Ngọc S 1,53 gam Methamphetamine, tổng hai chất ma tuý Lường Văn H tàng trữ trái phép là 2,51 gam. Bị cáo Lường Ngọc S tàng trữ trái phép 1,53 gam Methamphetamine mục đích để bản thân sử dụng. Lời khai nhận tội của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 58/CT-VKS-MA, ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo Lường Văn H tàng trữ trái phép 0,98 gam Heroine để bản thân sử dụng và cầm hộ bị cáo Lường Ngọc S 1,53 gam Methamphetamine (*bị cáo Lường Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng hai chất ma tuý thu giữ của bị cáo là 2,51 gam*) đủ định lượng buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, bị cáo Lường Ngọc S tàng trữ trái phép 1,53 gam Methamphetamine (*khối lượng ma tuý này bị cáo Lường Ngọc S gửi bị cáo Lường Văn H cất giấu hộ*) đủ định lượng buộc bị cáo Lường Ngọc S phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Các bị cáo Lường Văn H và Lường Ngọc S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Lường Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và bị cáo Lường Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c) Heroine,...Methamphetamine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam

...i) Có 02 chất ma tuý trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Lường Văn H được bố mẹ sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, bị cáo học hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo Lường Văn H có 01 tiền án, năm 2021 bị cáo bị xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 09/2021/HSST, ngày 16/11/2021 của TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, ngày 13/7/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa được xoá án tích; bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo Lường Ngọc S sinh ra và lớn lên huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, bị cáo học hết lớp 11/12, lớn lên lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu xấu của bản thân lên các bị cáo đã cố tình phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Lường Văn H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS vì khi bị bắt bị cáo đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra, bị cáo khai ra nguồn gốc số ma tuý 1,53 gam Methamphetamine là của Lường Ngọc S gửi bị cáo Lường Văn H cất giấu hộ, Cơ quan điều tra đã đấu tranh làm rõ hành vi tàng trữ ma tuý của bị cáo Lường Ngọc S. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trên cho các bị cáo. Bị cáo Lường Ngọc S không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS; bị cáo Lường Văn H phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Các bị cáo với nghề nghiệp nông nghiệp, ngoài ra không có thu nhập nào khác, gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma tuý cho Lường Văn H, người đàn ông dân tộc Khơ Mú đưa ma tuý cho Lường Ngọc S. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan CSĐT không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy 0,85 gam Heroine, 1,32 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh một mặt túi có màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say".

[8] Án phí:

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Gia đình bị cáo Lường Ngọc S thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo Lường Ngọc S.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của các bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lường Văn H, Lường Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn H 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 22/3/2023).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Ngọc S 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 22/3/2023).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 0,85 gam Heroine, 1,32 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh một mặt túi có màu đỏ, vàng có chữ "Hạt đỗ say".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 05/7/2023).

3. Án phí:

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lường Ngọc S.

4**. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lường Văn H và Lường Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/7/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Các bị cáo
- Người bào chữa cho bị cáo Lường Ngọc S
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương